

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST

Ngày 25-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Xuân Toàn và ông Nguyễn Thái Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hiền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Niên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số -07/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Rmah T, sinh ngày 10/8/1997 tại huyện C, tỉnh G; nơi cư trú: Thôn Plei Kly Phun, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: JaRai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Thanh, sinh năm 1972 và bà Rmah Xuân, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không, tiền sự: 01:

Ngày 13/10/2023, bị Công an xã Ia Phang, huyện C, tỉnh G xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành nộp phạt ngày 06/11/2023.

Nhân thân: Ngày 08/11/2013, thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng, Cố ý gây thương tích và Chống người thi hành công vụ, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xử phạt 03 (Ba) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, tổng hợp hình phạt phải chấp hành hình phạt tù chung là 15 (Mười lăm) tháng tù tại Bản án số 10/2015/HSST ngày 30/3/2015.

Ngày 29/9/2014, thực hiện hành vi Cường đoạt tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản tại Bản án số 11/2015/HSST ngày 08/4/2015. Tổng hợp hình phạt của 02 Bản án số 10/2015/HSST ngày 30/3/2015 và Bản án số 11/2015/HSST ngày 08/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G, Rmah T phải chấp hành 39 (Ba mươi chín) tháng

tù. Ngày 31/08/2017, chấp hành xong án phạt tù và được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự.

Ngày 22/9/2024, thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác tại Plei Kia, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G. Bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh G khởi tố, điều tra về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và **áp dụng biện pháp** ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Tạ Văn Q, sinh năm 1991 và chị Hồ Thị Kiều My, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Plei Kia, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Siu K, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Ploi Kdăm, xã Ia Kdăm, huyện Ia Pa, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Tạ Văn H, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Plei Kia, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Siu L, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn Plei Kly Phun, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Rmah Si H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn Plei Kly Phun, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Siu Yôn J, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn Ia Khung, xã Chư Don, huyện C, tỉnh G. Vắng mặt.

* *Người phiên dịch*: Ông Rmah Mâm - Dân tộc Jrai; địa chỉ: Thôn Plei Kia, thị trấn Nhơn Hòa, huyện C, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/9/2024, sau khi nhậu xong, Rmah T (Sinh năm 1997, trú tại Plei Kly Phun, thị trấn Nhơn Hòa, huyện C, tỉnh G) một mình điều khiển chiếc xe mô tô, không gắn biển kiểm soát, màu xanh, đã qua sử dụng, đi từ nhà của Thời đến tiệm nét của anh Tạ Văn Q (sinh năm 1991) thuộc Plei Kia, thị trấn Nhơn Hòa, huyện C, tỉnh G) để chơi. Khi đến nơi, Thời dựng chiếc xe mô tô trên ở trước sân tiệm nét của anh Quốc rồi đi bộ vào bên trong tiệm nét, lúc này trong tiệm nét có một số khách đang chơi điện tử. Vì đã say rượu nên Thời đã dùng tay phải đâm liên tiếp vào 04 (Bốn) màn hình máy vi tính, nhãn hiệu AOC, loại 27 inch, màu trắng, đã qua sử dụng, đang để trên bàn làm những màn hình máy vi tính này bị bể vỡ. Tiếp đó, Thời lấy thêm 01 (Một) chiếc bàn phím máy vi tính, bên ngoài có chữ “ELATED”, màu đen, đã qua sử dụng, được đặt trên bàn rồi tự đập vào đầu của mình làm chiếc bàn phím này bị bể vỡ. Sau đó, Rmah T điều khiển chiếc xe mô tô trên đi về nhà của mình.

Sau sự việc xảy ra, ngày 22/9/2024, anh Tạ Văn Q đã trình báo sự việc đến Cơ quan Công an để xử lý theo quy định. Cùng ngày, Rmah T cũng đến Cơ quan

Công an để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Thời cũng đã giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Công an để xử lý theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐDGTS ngày 12/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh G kết luận:

- Giá trị thực tế của 01 bàn phím máy vi tính, bên ngoài có chữ “ELATED”, màu đen, bị bể vỡ trong diện (27x17,5)cm, đã qua sử dụng là: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

- Giá trị của 01 màn hình máy vi tính, nhãn hiệu AOC, 27 inch, màu trắng, màn hình bị bể vỡ trong diện (46x23)cm, đã qua sử dụng là: 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Giá trị của 01 màn hình máy vi tính, nhãn hiệu AOC, 27 inch, màu trắng, màn hình bị bể vỡ trong diện (62x45)cm, đã qua sử dụng là: 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Giá trị của 01 màn hình máy vi tính, nhãn hiệu AOC, 27 inch, màu trắng, màn hình bị bể vỡ trong diện (62x44)cm, đã qua sử dụng là: 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Giá trị của 01 màn hình máy vi tính, nhãn hiệu AOC, 27 inch, màu trắng, màn hình bị bể vỡ trong diện (44x4) cm, đã qua sử dụng là: 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (Một) bàn phím máy vi tính, bên ngoài có chữ “ELATED”, màu đen, đã qua sử dụng và 04 (Bốn) màn hình máy vi tính, đều có nhãn hiệu AOC, loại 27 inch, màu trắng, đã qua sử dụng, qua quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Tạ Văn Q. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh G đã ra Quyết định xử lý giao trả những tài sản trên cho anh Tạ Văn Q nhận là đúng quy định.

- Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô, không gắn biển kiểm soát, màu xanh, đã qua sử dụng, mà Rmah T đã mượn của anh Siu K, sau đó làm phương tiện để đi thực hiện hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản vào ngày 22/9/2024, theo phiếu trả lời xác minh xe thì chiếc xe trên có biển kiểm soát: 88H2-8609, nhãn hiệu: JIULONG, số khung: VTMWCH034CK013368, số máy: VTMJL152FMHA000728, chủ xe tên là Lê Xuân Mến, địa chỉ: Thôn Bạch Đa, xã Kim Thoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội (trước đây thuộc tỉnh Vĩnh Phúc) nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C đã uỷ thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xác minh, làm việc với Lê Xuân Mến để làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa nhận được kết quả uỷ thác từ cơ quan được uỷ thác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên, khi nào nhận được kết quả uỷ thác thì Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra, bị hại anh Tạ Văn Q yêu cầu bồi thường số tiền 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng). Hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo Rmah T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Diễn biến tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Rmah T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Rmah T mức án từ 10 (Mười) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Rmah T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Tạ Văn Q số tiền **9.300.000 đồng** (Chín triệu ba trăm nghìn đồng).

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với các vấn đề khác đã được Cơ quan điều tra xử lý đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Rmah T thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến kêu oan hoặc khiếu nại và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Quá trình thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Rmah T thừa nhận nội dung truy tố của bản Cáo trạng là đúng và không oan sai. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Vào ngày 22/9/2024, tại thôn Plei Kia, thị trấn Nhơn Hoà, huyện C, tỉnh G, Rmah T đã có hành vi dùng tay đập phá làm hư hỏng 04 (Bốn) màn hình máy vi tính, đều có nhãn hiệu AOC, loại 27 inch, màu trắng, đã qua sử dụng, trị giá 9.200.000 đồng (Mỗi màn hình trên trị giá 2.300.000 đồng) và 01 (Một) bàn phím máy vi tính, bên ngoài có chữ “ELATED”, màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 100.000 đồng của anh Tạ Văn Q. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 9.300.000 đồng. Do đó, Hành vi của bị can Rmah T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai.

Do đó cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền sự: Ngày 13/10/2023, bị Công an xã Ia Phang, huyện C, tỉnh G xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành nộp phạt ngày 06/11/2023.

Ngày 08/11/2013, thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng, Cố ý gây thương tích và Chống người thi hành công vụ, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xử phạt 03 (Ba) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, tổng hợp hình phạt phải chấp hành hình phạt tù chung là 15 (Mười lăm) tháng tù tại Bản án số 10/2015/HSST ngày 30/3/2015.

Ngày 29/9/2014, thực hiện hành vi Cường đoạt tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản tại Bản án số 11/2015/HSST ngày 08/4/2015. Tổng hợp hình phạt của 02 Bản án số 10/2015/HSST ngày 30/3/2015 và Bản án số 11/2015/HSST ngày 08/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G, Rmah T phải chấp hành 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Ngày 31/08/2017, chấp hành xong án phạt tù và được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa bàn miền núi, có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền **9.300.000 đồng** (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) cho bị hại anh Tạ Văn Q.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) bàn phím máy vi tính, bên ngoài có chữ “ELATED”, màu đen, đã qua sử dụng và 04 (Bốn) màn hình máy vi tính, đều có nhãn hiệu AOC, loại 27 inch, màu trắng, đã qua sử dụng, qua quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Tạ Văn Q. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh G đã ra Quyết định xử lý giao trả những tài sản trên cho anh Tạ Văn Q nhận là đúng quy định.

- Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô, không gắn biển kiểm soát, màu xanh, đã qua sử dụng, mà Rmah T đã mượn của anh Siu K, sau đó làm phương tiện để đi thực hiện hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản vào ngày 22/9/2024, theo phiếu trả lời xác minh xe thì chiếc xe trên có biển kiểm soát: 88H2-8609, nhãn hiệu: JIULONG, số khung: VTMWCH034CK013368, số máy: VTMJL152FMHA000728, chủ xe tên là Lê Xuân Mến, địa chỉ: Thôn Bạch Đa, xã Kim Thoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội (trước đây thuộc tỉnh Vĩnh Phúc) nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C đã uỷ thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xác minh, làm việc với Lê Xuân Mến để làm rõ nguồn gốc, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa nhận được kết quả uỷ thác từ cơ quan được uỷ thác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô trên, khi nào nhận được kết quả uỷ thác thì Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Rmah T.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Rmah T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Rmah T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường: Về trách nhiệm bồi thường: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 288, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Rmah T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Tạ Văn Q số tiền 9.3.00.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. buộc bị cáo Rmah T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 465.000 đồng án phí dân sự để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự;
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện C;
- CQCSĐT CA huyện C;
- CQTHAHS huyện C;
- NTG CA huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh G;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nay Lu Vinh